

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025 xã Dân Tiến

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2024 - 2025; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về phát triển hạ tầng số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

UBND xã Dân Tiến ban hành kế hoạch Chương trình chuyển đổi số xã Dân Tiến, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo xã, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động thương mại điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh, huyện để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương, nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thống nhất, thông suốt với chính quyền điện tử, chính quyền số.

Việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

để thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục thực hiện phát triển chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

Phối hợp triển khai Công thông tin 1022 kết nối người dân với chính quyền các cấp.

100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh liên mạch, thông suốt đến các cơ quan, đơn vị của tỉnh, của xã và kết nối liên liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

100% cán bộ, công chức có chữ ký số cá nhân.

Trên 90% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; đạt tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình.

2. Kinh tế số

Thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: Thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa; đẩy nhanh quá trình đưa các sản phẩm thế mạnh, đặc trưng của xã lên các sàn thương mại điện tử. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng, tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.

3. Xã hội số

Mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng tại 100% khu dân cư.

100% tuyến quốc lộ được phủ sóng băng rộng di động 4G/5G.

95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

Mở rộng mô hình, phương thức tập huấn để nâng cao kỹ năng số tối thiểu trên 75% học sinh, người lao động và người dân trên địa bàn xã.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - chợ thanh toán không dùng tiền mặt.

Thực hiện số hóa các di sản văn hóa, kết hợp bảo tồn, phát huy các giá trị di sản với phát triển du lịch, nâng cao đời sống thu nhập cho người dân.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát

hoạt động chuyển đổi số

Tập trung các hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số để tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2. Thể chế số

Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện các nội dung để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, của tỉnh về chương trình chuyển đổi số.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2024 - 2025, kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số trên địa bàn xã.

3. Hạ tầng số

Tăng tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang băng rộng.

Phối hợp nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng tại các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn; kết nối thông suốt đến 100%; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND xã.

4. Dữ liệu số

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn đẩy nhanh tiến độ triển khai các CSDL quốc gia của tỉnh, của xã, CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; xây dựng, sử dụng các CSDL dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; mở dữ liệu, tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

5. Nền tảng số

Thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

Tiếp tục rà soát, nâng cấp, cập nhật tính năng mới, tuyên truyền tới các tổ chức và người dân, việc tăng cường sử dụng các nền tảng số đã được triển khai.

Triển khai các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số.

6. Nhân lực số

Chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu, kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn

thông tin, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin.

7. An toàn thông tin mạng

Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (tại địa chỉ: <http://capdo.ais.gov.vn>) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã; đặc biệt là các hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số, hệ thống thông tin dùng chung.

Đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin hoặc cập nhật, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành, khai thác; đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang vận hành, khai thác thuộc phạm vi quản lý phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phân đầu triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định (tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1,2). Tổ chức tập huấn về an toàn thông tin mạng; xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố.

Phối hợp giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

8. Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử theo quy định. Triển khai tích hợp chữ ký số vào Cổng dịch vụ công của cơ quan nhà nước để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên; Hệ thống thư điện tử tại địa chỉ: <https://mail.thainguyen.gov.vn>; trang thông tin điện tử; Sổ tay Đảng viên điện

từ,...

9. Kinh tế số

Tiếp tục triển khai việc sử dụng hóa đơn điện tử và thuế điện tử tới tất cả các hộ kinh doanh, Hợp tác xã trên địa bàn.

Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các hộ kinh doanh, Hợp tác xã trên địa bàn xã triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân (Viettel Money, VNPT Money...).

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, chỉ số năng lực cạnh tranh tạo môi trường thuận lợi cho các hộ kinh doanh, Hợp tác xã; khuyến khích hộ kinh doanh, Hợp tác xã chuyển đổi số nâng cao năng lực cạnh tranh.

10. Xã hội số

Thiết lập, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng. tiếp tục hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương.

Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục, y tế trong xã trong đó chú trọng các chỉ tiêu: số trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế thực hiện chuyển đổi số, áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt; tỷ lệ số giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế.

Tiếp tục duy trì, tổ chức thực hiện hiệu quả Chợ 4.0.

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phát triển trường học số, làng số,... theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan.

11. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

a) Ngày Chuyển đổi số: Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số: Chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của hộ kinh doanh, Hợp tác xã, của người dân trong xã để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về

các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin chuyên đổi số của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cẩm nang chuyển đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học chuyển đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán chuyển đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>).

d) Triển khai tập huấn cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng: Cử thành viên tổ công nghệ số cộng đồng tham gia tập huấn về kỹ năng số và an toàn bảo mật thông tin trên không gian mạng phục vụ phát triển chương trình chuyển đổi số của xã Dân tiến.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân;...

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Huy động sự tham gia của cộng đồng, cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác các hệ thống công nghệ thông tin, các nền tảng và cơ sở dữ liệu phục vụ việc phát triển hệ sinh thái sản phẩm Chính quyền điện tử.

Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trong mọi lĩnh vực.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số như trí tuệ nhân tạo IA,...

4. Nâng cao nguồn lực công nghệ thông tin

Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức (đặc biệt là công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin) của các cơ quan, đơn vị.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Danh mục các nhiệm vụ triển khai trong 6 tháng cuối năm 2025 (tại Phụ lục được gửi kèm theo).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định, ngân sách địa phương theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06 xã Dân Tiến

- Chỉ đạo các phòng, bộ phận liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2025.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyên đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số trong năm 2025.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan thực trực Ban chỉ đạo, là thành viên chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

- Chủ trì triển khai đồng bộ Kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội... để các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Phát động phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông, báo chí tại địa phương.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo Chủ tịch UBND xã và cấp trên kết quả triển khai Kế hoạch năm 2025.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo Chính phủ.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Thực hiện Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đảm bảo thông suốt, đúng quy trình; đẩy mạnh tỷ lệ số hoá hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết TTHC.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

5. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Công an xã: Tiếp tục triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng xã, xóm tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

8. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông khu vực Võ Nhai

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai tập huấn các công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Dân Tiến 6 tháng cuối năm 2025, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng đề nghị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Đ/c CT, các đ/c PCT UBND xã;
- Ban xây dựng đảng Đảng ủy xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Các xóm trên địa bàn xã;
- Lưu VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Thảo

Phụ lục nhiệm vụ cụ thể

(Kèm theo Kế hoạch số: 50/KH-UBND, ngày 29/8/2025 của UBND xã Dân Tiến)

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Nhận thức số					
1.1	Tham mưu Đảng ủy thành lập BCD về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo	Quyết định thành lập Ban chỉ đạo; Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.	Quý III	Phòng VH&XH	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	
1.2	Tổ chức tập huấn về chuyển đổi số	Tối thiểu 01 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức CQ UBND xã Quý III/2025	Quý III			
1.3	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); triển khai Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Ngày 10/10	Ngày 10/10			
1.4	Xây dựng Trang thông tin điện tử xã Dân Tiến	- Phối hợp Cổng TTĐT tỉnh, VNPT hoàn thiện Trang TTĐT xã, bổ sung chuyên trang CDS.	Hoàn thành trước ngày 20/7	Phòng VH&XH	Sở KH và CN VNPT tỉnh	

		- Xây dựng quy chế hoạt động trang thông tin				
2	Thế chế số					
2.1	Xây dựng KH chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025	Ban hành KH xác định chỉ tiêu, rõ lộ trình, thời gian, nhiệm vụ cụ thể	Hoàn thành trong quý III/2025			
2.2	Ban hành quy chế vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin như: Quy chế quản lý văn bản và điều hành; Quy chế hoạt động trang thông tin điện tử; công khai quy trình nội bộ điện tử; quy chế đảm bảo an toàn thông tin		Hoàn thành trong quý III/2025	Phòng VH&XH	Các phòng, ngành có liên quan	
3	Hạ tầng số					
3.1	Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng yêu cầu CDS	- Máy tính kết nối mạng LAN đảm bảo 100% - Cán bộ, công chức trang bị máy tính 100%	Thường xuyên	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng có liên quan	
3.2	Phối hợp các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông rà soát, bổ sung các trạm phát sóng di động	đảm bảo cung cấp dịch vụ Internet tốc độ cao, khắc phục ngay để có vùng lốm sóng (nếu có)	Khảo sát tổng thể lần 1 trước ngày 30/7 sau đó định kỳ khảo sát, bổ sung	Phòng VH&XH	Các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông	
4	Nhân lực số					

4.1	Thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng của xã và xóm trên địa bàn Ban hành QĐ thành lập đúng, đủ thành phần đảm, xác định rõ nhiệm vụ để phát huy hiệu quả		Trước 15/7	Phòng VH&XH	Các phòng, đơn vị liên quan	
4.2	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, thi trực tuyến, học trực tuyến do Sở KH&CN tổ chức	Tham gia đầy đủ, đúng thành phần, chất lượng	Theo chỉ đạo của Sở	Các phòng, cán bộ, công chức cơ quan		
5	An toàn thông tin mạng					
5.1	Xây dựng hồ sơ đề nghị phê duyệt cấp độ Quý III/2025		Quý III			
5.2	Phối hợp VNPT tiếp tục rà soát, cài đặt phần mềm của VNPT trên máy tính làm việc	Cài đặt cho 100% máy tính cán bộ, công chức, viên chức cơ quan.	Tháng 7/2025			
6	Chính quyền số					
6.1	Vận hành hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử từ xã, Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử...	Đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này bao gồm: Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; Tỷ lệ xử lý HS trực tuyến; Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVC; tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng (trừ ND bí mật NN); Tỷ lệ người dùng phần mềm	- Thực hiện thường xuyên. - Định kỳ 1 lần/tuần	Phòng VH&XH tổng hợp kết quả báo cáo LĐ UBND		

		VNPT; Tỷ lệ phê duyệt, ký số; Tỷ lệ CBCC sử dụng hộp thư điện tử				
6.2	Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, tỷ lệ thanh toán trực tuyến	Đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này		Trung tâm phục vụ HCC		
7	Kinh tế số					
7.1	Tiếp tục triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.	Đảm bảo các chỉ tiêu tại KH này		Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Kinh tế	Chi nhánh các ngân hàng	
7.2	Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử	Thực hiện Chữ ký số; sử dụng nền tảng số; hợp đồng điện tử; nộp thuế điện tử; Các sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên sàn thương mại điện tử và Trang thông tin điện tử		Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị, tổ chức có liên quan	
8	Xã hội số					
8.1	Đảm bảo yêu cầu về số CBCC có tài khoản định danh điện tử; Lãnh đạo có chữ ký số; thanh toán điện tử...		Thường xuyên			
8.2	Khảo sát, nâng cao tỷ lệ người dùng điện thoại, thiết bị thông minh tiếp cận các dịch vụ chính quyền điện tử	Tổ Ứng cứu CNTT, Tổ Công nghệ số Cộng đồng cấp xã, xóm tập	Thường xuyên	Phòng VH&XH; Trung tâm PVHCC	Các phòng, đơn vị; Tổ chức chính trị xã hội	

		trung hỗ trợ người dân				
8.3	Triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã Dân Tiến	Công an xã chủ trì xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể		Công an xã	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng VH&XH và các phòng chuyên môn	
8.4	Thực hiện chuyển đổi số trong chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh		Thường xuyên	Các Trạm Y tế	Phòng VH&XH	
8.5	Triển khai có hiệu quả hệ thống Loa truyền thanh ứng dụng công nghệ viễn thông IP trên địa bàn xã		Thường xuyên	Phòng VH&XH	Doanh nghiệp viễn thông	